

## I. Tóm tắt Chung

### A. Mục đích

Quy định này hoàn thiện quy tắc đề xuất của Bộ về việc Không phân biệt đối xử trong các Chương trình hoặc Hoạt động Giáo dục Sức khỏe và Sức khỏe được phát hành trong **Công báo Liên bang** vào ngày 14 tháng 6 năm 2019 (84 FR 27846), với các sửa đổi nhỏ và chủ yếu là kỹ thuật. Nó đưa ra các thay đổi đối với quy định hiện hành của Bộ<sup>1</sup> (“Quy tắc 2016”) về thực hiện Phần 1557 của ACA, 42 U.S.C. 18116. Nó đưa ra một sửa đổi liên quan đến các quy định của Bộ về thực hiện Tiêu đề IX về Sửa đổi Giáo dục năm 1972 (“Tiêu đề IX”), và đưa ra các sửa đổi phù hợp với các quy định không phân biệt đối xử trong các quy định CMS khác nhau.

Thông qua Phần 1557 của ACA, Quốc hội đã áp dụng một số yêu cầu không phân biệt đối xử về dân quyền lâu dài đối với bất kỳ chương trình hoặc hoạt động sức khỏe nào nhận được hỗ trợ tài chính của Liên bang và bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào được quản lý bởi Cơ quan điều hành theo Tiêu đề I của ACA hoặc bởi một thực thể được thành lập theo Tiêu đề đó. Nó đã đưa ra như vậy bằng tham chiếu chéo các đạo luật quy định các căn cứ bị cấm phân biệt đối xử, cụ thể là chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, giới tính, tuổi tác hoặc khuyết tật, trong một loạt các chương trình hoặc hoạt động do Liên bang tài trợ và quản lý. Để đảm bảo tuân thủ, Quốc hội đã ra lệnh rằng “cơ chế thực thi được cung cấp và có sẵn theo” các quy định của pháp luật như vậy “sẽ áp dụng cho các mục đích vi phạm” Phần 1557.<sup>2</sup>

Quy tắc cuối cùng này quay lại các cơ chế thực thi được quy định đối với, và có sẵn theo, các đạo luật đã có từ lâu này và các quy định thực thi của Bộ. Nó loại bỏ nhiều quy định của Quy tắc 2016 để tuân thủ tốt hơn các nhiệm vụ của Quốc hội, giảm khoảng 2.9 tỷ \$ đối với các gánh

---

<sup>1</sup> 81 FR 31375-473 (ngày 18 tháng 5 năm 2016) được mã hóa tại 45 CFR phần 92.

<sup>2</sup> 42 U.S.C. 18116.

nặng pháp lý không đáng có (hơn năm năm), thúc đẩy tuân thủ hơn nữa, giảm sự nhầm lẫn và làm rõ phạm vi của Phần 1557. Nó trao quyền cho Bộ tiếp tục thực thi mạnh mẽ các luật dân quyền bằng cách làm rõ ràng các biện pháp bảo vệ nội dung Tiêu đề VI của Đạo luật Dân quyền năm 1964 (“Tiêu đề VI”), Tiêu đề IX, Đạo luật Phân biệt Tuổi tác năm 1975 (“Đạo luật về Tuổi tác”) và Phần 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973 (“Phần 504”) vẫn có hiệu lực đầy đủ.<sup>3</sup>

Quy tắc cuối cùng này là cần thiết bởi vì Bộ đã xác định rằng các phần của Quy tắc 2016 là trùng lặp hoặc khó hiểu, gây ra gánh nặng không lường trước được, hoặc gây ra gánh nặng vượt xa lợi ích dự kiến của chúng. Ngoài ra, hai tòa án quận Liên bang đã xác định rằng Bộ đã vượt quá thẩm quyền trong việc ban hành các phần của quy định, và một đã bỏ trống và từ bỏ các phần đó của Quy tắc 2016. Bằng cách bãi bỏ phần lớn Quy tắc 2016, bao gồm loại bỏ các điều khoản bị bỏ trống khỏi Bộ luật Quy định Liên bang, Bộ khôi phục các giải thích theo luật định lâu đã có từ lâu, phù hợp với ý nghĩa rõ ràng của các đạo luật dân quyền cơ bản và chính thức của Chính phủ Hoa Kỳ liên quan đến các đạo luật đó .

Ban đầu Bộ ước tính chi phí từ Quy định năm 2016 ở mức trên 942 triệu \$ trên năm năm đầu tiên. 81 FR 31458–59. Tuy nhiên, con số này đã đánh giá quá thấp chi phí thực tế, theo ước tính hiện tại của Bộ. Theo ước tính hiện nay, các chi phí xuất phát từ yêu cầu của Quy tắc 2016 để cung cấp các thông báo và khẩu hiệu cho tất cả các thông tin liên lạc quan trọng, sau khi hạch toán cung cấp qua phương thức điện tử, số tiền gây ra gánh nặng trung bình hàng năm là 585 triệu \$, gánh nặng cho năm năm là 2.9 tỷ \$. Trên cơ sở kiểm tra lại gánh nặng của Bộ đối với các thực thể được quy định và sau khi xem xét ý kiến của công chúng, Bộ đã xác định rằng các

---

<sup>3</sup> Mặc dù Phần 1557 không kết hợp các điều khoản không phân biệt đối xử bằng cách tham chiếu theo Tiêu đề VII, nhưng điều này quy định rằng không có gì trong Tiêu đề I của ACA được hiểu là vô hiệu hoặc giới hạn các quyền, biện pháp, thủ tục hoặc tiêu chuẩn pháp lý có sẵn theo luật pháp dân quyền nhất định và đề cập đến Tiêu đề VII cụ thể. 42 U.S.C. 18116(b).

lợi ích công cộng tiềm tàng của việc áp đặt các yêu cầu đó lớn hơn chi phí lớn mà các yêu cầu đó áp dụng cho các thực thể được quy định và các bên khác.

## B. Tóm tắt các Điều khoản Chính

### 1) Thay đổi Quy định Phần 1557

#### a. Xóa bỏ các Quy định Quá mức liên quan đến Nhận diện Giới tính và Giới tính

Quy tắc cuối cùng này loại bỏ một số quy định của Quy tắc 2016 vượt quá phạm vi thẩm quyền được Quốc hội ủy quyền trong Phần 1557. Định nghĩa của Quy tắc năm 2016 về phân biệt đối xử “trên cơ sở giới tính” bao phủ phân biệt đối xử trên cơ sở bản dạng giới (“ý nghĩa bên trong về giới tính của một cá nhân, có thể là nam, nữ, không phải, hoặc sự kết hợp của nam và nữ”). Theo định nghĩa đó, Quy tắc 2016 áp đặt một số yêu cầu liên quan đến điều trị y tế và bảo hiểm trên cơ sở bản dạng giới. Định nghĩa tương tự cũng bao hàm phân biệt đối xử trên cơ sở “bỏ thai” mà không kết hợp ngôn ngữ trung lập rõ ràng là phá thai của 20 U.S.C. 1688 (mà một số nhà bình luận gọi là Sửa đổi Danforth) trong Tiêu đề IX, và nó đã gây ra gánh nặng lớn về việc chứng minh với các nhà cung cấp để chứng tỏ cung cấp các dịch vụ y tế phụ khoa hoặc đơn lẻ khác.

Tất cả những điều này về cơ bản là những thay đổi lập pháp mà Bộ thiểu thẩm quyền để thực hiện. Họ đã có tình áp đặt các yêu cầu pháp lý bổ sung đối với các thực thể được bao trùm không thể được chứng minh bằng văn bản của Tiêu đề IX, và trên thực tế là mâu thuẫn với các quy định miễn trừ rõ ràng trong Tiêu đề IX, mặc dù Tiêu đề IX cung cấp cơ sở pháp lý duy nhất cho Điều khoản 1557 chống phân biệt đối xử “trên cơ sở giới tính.” Vì lý do này, các điều khoản này đã bị bỏ trống và được gửi trả theo lệnh của tòa án. Quy tắc cuối cùng này bỏ qua ngôn ngữ bỏ trống liên quan đến bản dạng giới và bỏ thai, do đó đưa các quy định của Bộ luật Quy định Liên bang tuân thủ các đạo luật cơ bản và cập nhật về hiệu lực của lệnh tòa án.

Bộ cũng tin rằng các cân nhắc chính sách khác nhau hỗ trợ hành động này. Quy định của Quy tắc 2016 về phân biệt đối xử giới tính áp đặt các yêu cầu mới về chăm sóc liên quan đến bản dạng giới và bỏ thai mà Quốc hội chưa bao giờ yêu cầu, và ngăn các thực thể được bao trả vạch ra điểm khác biệt hợp lý và/hoặc điểm khác biệt về mặt y tế về cơ sở giới tính. Do đó, các điều khoản đó sẽ áp đặt các yêu cầu khó hiểu hoặc mâu thuẫn đối với các nhà cung cấp, can thiệp không phù hợp vào phán quyết y tế của họ và có thể gây gánh nặng về lương tâm của họ. Ngược lại, theo quy tắc cuối cùng này, mỗi Bang có thể tự cân bằng các cân nhắc nhạy cảm khác nhau liên quan đến phán đoán y tế và bản dạng giới, trong giới hạn của các đạo luật liên bang hiện hành (phải được đọc theo nghĩa đơn giản của chúng).

**b. Làm rõ Phạm vi của các Thực thể được Bao trả**

Trong một nỗ lực bổ sung để tránh vượt quá thẩm quyền theo luật của Bộ, quy tắc cuối cùng này sửa đổi định nghĩa Quy tắc 2016 của các thực thể được nêu trong Phần 1557 để điều chỉnh chặt chẽ hơn với văn bản theo luật định.

**c. Loại bỏ Ngôn ngữ Không Cần thiết hoặc Trùng lặp về Thực thi Dân quyền**

Quy tắc cuối cùng này cũng loại bỏ các quy định của Quy tắc 2016 rằng, bằng cách sao chép hoặc chòng chéo một cách không cần thiết so với luật và quy định dân quyền hiện hành, không phù hợp hoặc du thừa với luật pháp và quy định hiện hành, và do đó có thể gây nhầm lẫn về quyền của cá nhân và trách nhiệm tương ứng của nhà cung cấp. Quy tắc cuối cùng này cấm bất kỳ thực thể được bao trả nào phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, giới tính, tuổi tác và khuyết tật, theo ý nghĩa của các điều khoản này trong các đạo luật dân quyền cơ bản mà Phần 1557 hợp nhất, và nó cam kết Bộ thực thi các lệnh cấm này thông qua các cơ chế thực thi đã có sẵn theo các quy định thi hành tương ứng của các đạo luật đó. Nó loại bỏ các định nghĩa về các điều khoản của Quy tắc 2016 và danh sách các ví dụ về thực hành phân

biệt đối xử, cũng như các quy định liên quan đến phân biệt đối xử trên cơ sở liên kết, tác động khác nhau trên cơ sở giới tính, bao trả bảo hiểm sức khỏe, các chương trình lợi ích sức khỏe cho nhân viên nhất định, thông báo về quyền của người thụ hưởng theo luật dân quyền, chỉ định nhân viên có trách nhiệm và áp dụng các thủ tục khiếu nại, quyền truy cập vào OCR để xem xét hồ sơ tuân thủ của các thực thể được bao trả, cấm đe dọa và trả thù, thủ tục thực thi, quyền riêng tư, hành động khắc phục, và hành động tự nguyện. Trong tất cả các vấn đề này, quy tắc cuối cùng này sẽ tuân theo các quy định hiện hành có liên quan và luật án lệ liên quan đối với từng đạo luật dân quyền cơ bản, như được áp dụng cho bối cảnh y tế theo Phần 1557. Nó sẽ không tạo ra, như Quy tắc 2016 đã làm, một khung pháp lý chắp vá mới duy nhất cho các thực thể được bao trả theo Phần 1557.

#### **d. Loại bỏ Gánh nặng Quy định Không Cần thiết**

Quy tắc cuối cùng này sửa đổi các quy định của Quy tắc 2016 áp đặt gánh nặng pháp lý lên các thực thể được bao trả lớn hơn những gì cần thiết để đảm bảo tuân thủ luật dân quyền. Cụ thể, nó loại bỏ yêu cầu nặng nề đối với các thực thể được bao trả gửi thông báo và khẩu hiệu với tất cả các thông tin liên lạc quan trọng, làm rõ rằng việc cung cấp bảo hiểm sức khỏe, như vậy, không phải là một “chương trình hoặc hoạt động sức khỏe”, đưa ra các yêu cầu truy cập quan trọng đối với những người có Trình độ Tiếng Anh hạn chế (LEP) phù hợp với hướng dẫn DOJ và HHS lâu dài và cho phép các dịch vụ phiên dịch tiếng Anh từ xa bằng âm thanh thay vì yêu cầu chúng phải bằng video.

Quy tắc cuối cùng giữ lại nhiều quy định khác của Quy tắc 2016 nhằm tiếp tục mục tiêu tuân thủ dân quyền mà không áp đặt gánh nặng không cần thiết cho mục tiêu đó. Chúng bao gồm nghĩa vụ cho các thực thể được bao trả nộp các đảm bảo về tuân thủ, cũng như hầu hết các điều khoản Quy tắc 2016 đảm bảo quyền truy cập cho các cá nhân có LEP và các cá nhân khuyết tật.

### **e. Làm rõ Khác và Sửa đổi Nhỏ**

Quy tắc cuối cùng này sửa đổi thảo luận của Quy tắc 2016 về mối quan hệ của chính nó với các luật khác, đưa ra một cam kết rõ ràng hơn để thực hiện Phần 1557 phù hợp với văn bản của các đạo luật mà nó kết hợp, cũng như với văn bản của nhiều đạo luật dân sự và lương tâm hiện hành khác. Nó cũng đưa ra các sửa đổi nhỏ khác cho văn bản quy định.

## **2) Sửa đổi Liên quan và Phù hợp với các Quy định Khác**

### **a. Tiêu đề IX**

Bởi vì Bộ thất bại trong việc kết hợp ngôn ngữ trung lập là phá thai ở 20 U.S.C. 1688 (sau đây gọi là “ngôn ngữ trung lập là phá thai”, và miễn trừ tôn giáo Tiêu đề IX đã hình thành một phần lý luận của tòa án *Franciscan* khi nó bỏ trống các phần của Quy tắc 2016, quy tắc cuối cùng này sửa đổi các quy định Tiêu đề IX của Bộ để kết hợp rõ ràng các miễn trừ theo luật định có liên quan từ Tiêu đề IX, bao gồm ngôn ngữ trung lập là phá thai và miễn trừ tôn giáo.

### **b. CMS**

Mười điều khoản trong các quy định CMS, tất cả các điều khoản bao gồm các thực thể cũng thuộc Phần 1557, trong những năm gần đây có ngôn ngữ được đưa vào nhằm cấm phân biệt đối xử trên cơ sở xu hướng tính dục và bản dạng giới. Sau khi cân nhắc việc quay lại quy tắc cuối cùng này với ý nghĩa rõ ràng là “trên cơ sở giới tính” trong các đạo luật dân quyền được hợp nhất theo Phần 1557 và việc áp dụng Phần 1557 cho các chương trình này, Bộ ở đây hoàn thiện các sửa đổi đối với các quy định đó để đảm bảo tính nhất quán cao hơn trong thực thi dân quyền trên các chương trình khác nhau của Bộ bằng cách xóa các quy định về xu hướng tính dục và bản dạng giới.

## **C. Tóm tắt Chi phí và Lợi ích của các Điều khoản Chính**

Quy tắc cuối cùng này là một hành động bãi bỏ quy định có ý nghĩa kinh tế. Bộ dự kiến rằng quy tắc cuối cùng này sẽ giúp tiết kiệm khoảng 2.9 tỷ \$ (chưa được tiết lộ) trong năm năm

đầu tiên sau khi quyết toán. Bộ dự đoán rằng tỷ lệ lớn nhất trong số các khoản tiết kiệm ước tính này sẽ là kết quả của việc bãi bỏ các điều khoản Quy tắc 2016 liên quan đến các thông báo bắt buộc. Bộ dự kiến rằng các khoản tiết kiệm bổ sung từ việc loại bỏ yêu cầu đối với OCR để cân nhắc sự hiện diện hay vắng mặt của các kế hoạch tiếp cận ngôn ngữ và từ bỏ các điều khoản trùng lặp các yêu cầu pháp lý hiện có liên quan đến việc thiết lập các thủ tục khiếu nại. Bộ ước tính rằng sẽ có một số chi phí bổ sung cho các thực thể được bao trả liên quan đến đào tạo và sửa đổi các chính sách và thủ tục.

Bộ tin rằng các lợi ích được dự đoán trước—bao gồm sự nhất quán với các đạo luật Liên bang, sự tôn trọng thích hợp đối với vai trò của tòa án và Quốc hội Liên bang, và giảm hoặc loại bỏ các điều khoản không hiệu quả, không cần thiết hoặc gây nhầm lẫn—vượt xa mọi chi phí hoặc gánh nặng có thể phát sinh từ thay đổi.

| <b>Điều khoản</b>   | <b>Tiết kiệm và lợi ích</b>  | <b>Chi phí</b>   |
|---|--|--|
| Phần 1557: Xóa bỏ các Quy định Quá mức liên quan đến Nhận diện Giới tính và Giới tính | Đối với các điều khoản đã bị bỏ trống, việc loại bỏ chúng mang lại Bộ luật Quy định Liên bang theo luật hiện hành. Đối với các điều khoản khác, loại bỏ chúng khôi phục nguyên tắc pháp luật bằng cách giới hạn quy định trong phạm vi thẩm quyền pháp lý của Bộ; khôi phục Chủ nghĩa liên bang bằng cách để lại cho Bang các quyết định dành riêng cho mình; và xóa bỏ gánh nặng phi lý đối với các phán quyết y tế của nhà cung cấp. | Không có chi phí nào được dự kiến cho các điều khoản đã bị bỏ trống và mọi chi phí có thể có cho các điều khoản liên quan đều không thể tính được dựa trên dữ liệu có sẵn.   |
| Phần 1557: Làm rõ Phạm vi của các Thực thể được Bao trả                               | Sửa đổi quy định này cải thiện quy tắc của pháp luật bằng cách giải thích quy chế theo nghĩa đơn giản của nó càng chặt chẽ càng tốt.   | Chi phí không thể tính được dựa trên dữ liệu có sẵn.   |
| Phần 1557: Loại bỏ Ngôn ngữ Không Cần thiết hoặc Trùng lặp về Thực thi Dân quyền      | Việc loại bỏ các điều khoản này làm giảm sự trùng lặp, không nhất quán và có thể gây nhầm lẫn trong các quy định về dân quyền của Bộ, giúp các thực thể và cá nhân được bao trả dễ dàng biết trách nhiệm và quyền tương ứng của họ.  | Bộ ước tính 275.8 triệu \$ chi phí trong năm đầu tiên để sửa đổi các chính sách và thủ tục, cùng với việc đào tạo lại nhân viên tương ứng. (Những chi phí này cũng bao gồm cả bộ quy định được liệt kê tiếp theo.) |

| <b>Điều khoản</b>                                     | <b>Tiết kiệm và lợi ích</b>  | <b>Chi phí</b>   |
|---|--|--|
| Phàn 1557: Loại bỏ Gánh nặng Quy định Không Cần thiết | Loại bỏ các điều khoản này làm giảm các gánh nặng không cần thiết, không chính đáng hoặc quá mức đối với các nhà cung cấp dịch vụ y tế, cũng như các thông báo giấy tờ quá mức và khó hiểu cho bệnh nhân. Điều này sẽ làm cho việc chăm sóc sức khỏe trở nên hợp lý và dễ tiếp cận hơn đối với người Mỹ và ước tính sẽ tiết kiệm được 585 triệu \$ mỗi năm trong năm năm đầu tiên. | Xem bên trên.  |
| Phàn 1557: Làm rõ Khác và Sửa đổi Nhỏ                 | Việc sửa đổi các điều khoản này sẽ cải thiện luật pháp bằng cách đảm bảo rằng các quy định vẫn phải tuân theo sự bảo vệ theo luật định đối với lương tâm và dân quyền khác, và mặt khác góp phần vào các mục tiêu của các thay đổi quy định khác được liệt kê ở trên.  | Không có chi phí được dự đoán và bất kỳ chi phí có thể không được tính toán dựa trên dữ liệu có sẵn. |
| Quy định Tiêu đề IX, sửa đổi liên quan                | Sửa đổi này đảm bảo nguyên tắc pháp luật bằng cách làm rõ ràng các quy định của Tiêu đề IX phải tuân theo luật cấm phá thai-ngôn ngữ trung lập và miễn trừ tôn giáo.   | Không có chi phí được dự đoán và bất kỳ chi phí có thể không được tính toán dựa trên dữ liệu có sẵn. |
| Quy định CMS, tuân thủ sửa đổi                        | Những sửa đổi này khôi phục quy tắc pháp luật bằng cách giới hạn các quy định trong phạm vi thẩm quyền pháp lý của họ và đảm bảo tính nhất quán trong thực thi dân quyền trên các chương trình khác nhau của Bộ.   | Chi phí không thể tính được dựa trên dữ liệu có sẵn.   |